Signature Not Verified
Được ký bởi PHẠM ANH TUẤN
Ngày ký: 21.07.2016 10:45

CTY CP ĐÁ THẠCH ANH CAO CẤP VCS

***

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 93 /2016 CV/VCS-QHCĐ

V/v: *Giải trình Báo cáo kết quả Hợp nhất Quý II năm 2016*

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2016

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
- QUỸ CỔ ĐÔNG

Công ty Cổ phần Đá thạch anh cao cấp VCS (tên trước đây là Công ty Cổ phần Vicostone) (mã CK: VCS) xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh Quý II/2016 so với Quý II/2015, các chỉ tiêu biến động được giải trình như sau:

I. Chênh lệch trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất

Mã số	Chỉ tiêu	Báo cáo hợp nhất			
		Quý II.2016	Quý II.2015	Chênh lệch	Tăng/ giảm
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	739,264,099,576	637,835,905,018	101,428,194,558	15.90%
11	Giá vốn hàng bán	515,063,837,785	445,854,504,053	69,209,333,732	15.52%
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	224,200,261,791	191,981,400,965	32,218,860,826	16.78%
21	Doanh thu hoạt động tài chính	932,917,645	7,504,832,474	-6,571,914,829	-87.57%
22	Chi phí tài chính	13,622,534,331	39,443,800,140	-25,821,265,809	-65.46%
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	12,343,664,950	22,206,696,422	-9,863,031,472	-44.41%
24	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	12,343,664,950	22,206,696,422	-9,863,031,472	-44.41%
25	Chi phí bán hàng	16,649,950,372	19,082,677,087	-2,432,726,715	-12.75%
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,195,505,375	13,836,136,840	-1,640,631,465	-11.86%
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	183,726,881,421	127,852,351,128	55,874,530,293	43.70%
31	Thu nhập khác	214,555,402	318,302,979	-103,747,577	-32.59%
32	Chi phí khác	21,198,995	8,654,736,156	-8,633,537,161	-99.76%
40	Lợi nhuận khác	193,356,407	-8,336,433,177	8,529,789,584	-102.32%
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	183,920,237,828	119,515,917,951	64,404,319,877	53.89%
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	29,540,221,781	27,363,886,735	2,176,335,046	7.95%
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-7,768,115	-4,101,398	-3,666,717	89.40%
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	154,387,784,162	92,156,132,614	62,231,651,548	67.53%

II. Nguyên nhân biến động

1. Nhờ việc sản xuất có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của khách hàng cùng với tập trung vào hoạt động xuất khẩu, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty tăng 101,428,194,558 đồng so với cùng kỳ, trong đó chủ yếu là doanh thu thành phẩm.

- Doanh thu bán nguyên vật liệu, phụ tùng giảm 1,664,673,612 đồng (-1.70%)

- Doanh thu thành phẩm tăng 103,092,868,170 đồng (19.09%

2. Doanh thu bán hàng tăng, số lượng sản phẩm bán ra tăng lên nên giá vốn bán hàng cũng tăng tương ứng với doanh thu.

- Giá vốn nguyên vật liệu, phụ tùng giảm 3,131,295,860đồng (-3.29%)

- Giá vốn của thành phẩm tăng 66,474,482,053 đồng (18.27%)

3. Lợi nhuận gộp tăng 32,218,860,826 đồng (16.78%). Tỷ suất lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần tăng từ 30.10% (Quý II/2015) lên 30.33% (Quý II/2016).

Tỷ suất lợi nhuận gộp/ doanh thu thuần Quý II/2015 và quý II/2016 của nguyên vật liệu lần lượt là 2.62% và 4.19%; của thành phẩm là 32.64% và 33.10%. Tỷ suất lợi nhuận gộp/ doanh thu của thành phẩm tăng lên do giá mua của một số nguyên vật liệu chính giảm làm cho giá thành sản phẩm giảm và lợi nhuận gộp tăng lên.

4. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 6,571,914,829 đồng (-87.57%) nguyên nhân do:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay giảm 3,636,893,072 đồng (-87.41%)

- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 2,935,021,757 đồng (-87.77%)

5. Chi phí tài chính giảm 25,821,265,809 đồng (-65.46%) do

- Dư nợ vay của Công ty giảm nên chi phí lãi vay giảm 9,863,031,472 đồng (-44.41%)

- Lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 15,958,234,337 đồng (-92.58%)

6. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết giảm do phần lãi từ Công ty CP Chế tác đá giảm.

7. Chi phí bán hàng giảm 2,432,726,715 đồng (-12.75%) nguyên nhân chủ yếu là do giá cước vận chuyển cho hàng xuất bán giảm đi so với cùng kỳ. Chi phí dịch vụ mua ngoài phục vụ cho hoạt động bán hàng giảm 3,247,029,668 đồng (-20.44%).

8. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 1,640,631,465 (-11.86%), nguyên nhân chính là chi phí cho nhân viên quản lý giảm 709,109,719 đồng, chi phí bằng tiền khác giảm 951,322,533 đồng.

9. Chi phí khác giảm 8,633,537,161 đồng (-99.76%) do trong quý II/2015, theo kết luận thanh tra thuế năm 2009-2013, Công ty phải nộp phạt do tính thuế TNDN của năm 2009-2011 theo mức ưu đãi cao hơn mức được hưởng, số tiền là 8,568,714,298 đồng.

Như vậy, tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý II/2016 tăng 61,919,469,306 đồng tương ứng với 67.71% so với Quý II/2015 nguyên nhân do doanh thu bán hàng tăng, giá thành sản xuất, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác giảm.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu Ban QHCĐ,
- Lưu VT, TCKT

M.S.D.N: 0500469512 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ THẠCH ANH CAO CẤP VCS
H. THẠCH THẤT - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC
Hồ Xuân Năng